TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU
Số: 65/2023/QĐST – DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đông Hải, ngày 27 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 321/2023/TLST – DS ngày 17 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

– Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam**

+ Địa chỉ: Số 108, đường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Minh Bình**, chức vụ: CT HĐQT

+ Người đại diện ủy quyền: Ông **Trương Quốc Cường**, chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bạc Liêu.

+ Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Nguyễn Văn Luân**, chức vụ: Phó Trưởng phòng giao dịch Đông Hải.

– Bị đơn: Ông **Lê Huy Nh**, sinh năm 1990
Bà **Trần Thị Ngọc T**, sinh năm 1994

+ Cùng địa chỉ: Ấp T, xã A, huyện Đ, tỉnh B

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Minh Ph**, sinh năm 1987, địa chỉ Ấp 2, xã T, thị xã G, tỉnh B.

– Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Ông **Trần Minh Ph**, sinh năm 1987
Bà **Trần Thị L**, sinh năm 1982

+ Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã T, thị xã G, tỉnh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về thời gian giao dịch các bên thống nhất là vào ngày 13/09/2022

+ Về số tiền vay vốn Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Phòng giao dịch Đông Hải và ông Nh, bà Trần Thị Ngọc T thống nhất là 995.802.132 đồng, lãi trong hạn

và lãi phạt tính đến ngày 18/12/2023 là 112.082.374 đồng, tổng cộng vốn, lãi là 1.107.884.506 đồng.

+ Buộc ông Nh, bà Trần Thị Ngọc T có nghĩa vụ trả cho TMCP Công thương Việt Nam – Phòng giao dịch Đông Hải số tiền vay vốn là 995.802.132 đồng, lãi trong hạn và lãi phạt tính đến ngày 18/12/2023 là 112.082.374 đồng, tổng cộng vốn, lãi là 1.107.884.506 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng ký kết giữa các bên.

Trường hợp ông Nh, bà Trần Thị Ngọc T không khả năng trả nợ thì yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm:

+ Phần đất diện tích đất 13.199,7m², thửa số 257, tờ bản đồ số 7, phần đất tọa lạc Ấp 4A, xã Phong Thạnh A, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Trần Minh Ph ngày 02/7/2021.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Phòng giao dịch Đông Hải đã dự nộp 5.000.000 đồng, đã chi phí hết nên cần buộc ông Nh, bà Trần Thị Ngọc T có nghĩa vụ hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Phòng giao dịch Đông Hải số tiền 5.000.000 đồng.

+ Về hình thức thanh toán các bên thống nhất ấn định trong giai đoạn thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm dân sự bị đơn ông Nh, bà Trần Thị Ngọc T tự nguyện nộp 22.618.267 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải. Số tiền dự nộp án phí 21.968.000 đồng, lai thu số 0009725 ngày 17/11/2023 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Phòng giao dịch Đông Hải tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải, sẽ được hoàn lại đủ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thõa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
+ TAND tỉnh Bạc Liêu;
+ VKSND tỉnh Bạc Liêu;
+ VKSND huyện Đông Hải;
+ Đương sự
+ Lưu hồ sơ.

Lê Văn Thiêm